

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG SU PHÌ
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 21-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG SU PHÌ, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Tiến Quang

Ông Vũ Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quán - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Kha - Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2022/TLST-HS ngày 04/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 01/12/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 08/2022/HSST-QĐ ngày 15/12/2022 đối với bị cáo **Sèn Văn C**, sinh ngày 09/6/2003 tại xã B, huyện H, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn M, xã B, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Nùng, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sèn Văn C, sinh năm 1982 và bà Lý Thị S, sinh năm 1982; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; Số căn cước công dân: 002203004841 cấp ngày 29/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an; bị bắt ngày 25/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hoàng Su Phì, có mặt.

- Bị hại: Anh Thèn Văn Đ, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn U Khố Sủ, xã Tụ Nhân, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang; Vắng mặt có đề nghị xử vắng mặt.

- Người làm chứng: chị Ma Thị L. Có mặt. Chị Đặng Thị T. Vắng mặt có đơn đề nghị xử vắng mặt. Các anh chị Sin Thị PH, Hoàng Thị N, Ly Văn T, Thèn Văn C, Thèn Thị C, Quân Văn T, Đỗ Thành L, Nguyễn Văn T, Giàng Thị TH đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2022, do không có tiền tiêu sai cá nhân nên Sèn Văn C đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác thông qua mạng xã hội. C đã lập tài khoản Facebook có tên là “Vô Tâm” và dùng hình ảnh của chị Ma Thị L để làm ảnh đại diện. C sử dụng tài khoản “Vô Tâm” đăng tải bài viết lên mạng xã hội Facebook với nội dung “tìm người yêu”. Sau khi đăng tải bài viết thì có tài khoản Facebook có tên “Anh Dong” do anh Thèn Văn Đ là chủ tài khoản vào bình luận và nói chuyện làm quen qua ứng dụng Messenger. Quá trình nhắn tin nói chuyện C nói dối mình là nữ giới với Đ tên là H nhà ở thôn Ma, xã B, huyện H. Để tạo lòng tin C liên tục nhắn tin với Đ nói chuyện tình cảm. Sau một thời gian Đ nảy sinh tình cảm với C giả danh H. H hứa sẽ làm vợ Đ và về chung sống với Đ. Do Đ chưa có vợ nên tin, đồng ý yêu đương nhưng Đ và H chưa gặp mặt nhau lần nào. Đ đã gặp C hai lần, cụ thể: *Lần thứ nhất*, vào tháng 5/2022 ở quán may quần áo Tân Vân thuộc tổ 02 thị trấn Vinh Quang, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang là do Đ hẹn gặp H, nhưng C đến gặp Đ và tự giới thiệu tên là Sèn Văn C em trai của H, vì H bận việc nhà không đến được bảo em đến gặp anh; *Lần thứ hai*, vào ngày 14/7/2022 tại nhà của Đ, C nói là chị H bảo em đến gặp anh do chị bận việc nhà. Đ tin là thật. Lợi dụng lòng tin, tình cảm của Đ, C nhiều lần nhắn qua tài khoản Facebook hỏi vay tiền và bảo Đ chuyển tiền cho mình với nhiều lý do khác nhau, như: “em bị ốm đi viện”, “thiếu tiền sinh hoạt”, “mẹ em bị ốm cần tiền đi viện” ... Do có tình cảm và tin tưởng H nên Đ đã đồng ý chuyển tiền cho C. Đ không sử dụng tài khoản ngân hàng nên Đ đã trực tiếp đến Buu điện huyện Hoàng Su Phì 02 (hai) lần chuyển tiền cho C, còn những lần khác thì Đ nhờ người thân và một số người quen biết để chuyển tiền vào tài khoản vào tài khoản số 1026838574 của C mở tại Ngân hàng tH mại cổ phần Ngoại tH Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Bắc Ninh (Vietcombank) với tổng số tiền là 20.000.000 đồng, cụ thể:

Ngày 19/4/2022, Đ nhờ chị Đặng Thị T chuyển giúp số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng tH mại cổ phần Công tH Việt Nam (Vietinbank) số 102873401115 mang tên Sèn Thị C nhưng không có tiền trong tài khoản nên chị T nhờ anh Nguyễn Văn T là chủ cửa hàng điện thoại tại số nhà 17 khu 1 Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh chuyển số tiền 5.000.000 đồng tiền mặt vào tài khoản Ngân hàng Vietinbank số 102873401115 của Sèn Thị C. Sau khi chị C nhận được số tiền 5.000.000 đồng chị C đã chuyển số tiền 4.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 1026838574 mang tên Sèn Văn C, còn 1.000.000 đồng chị C đưa tiền mặt cho C.

Anh Đ đã nhờ những người sau chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 1026838574 mang tên Sèn Văn C gồm: Em gái họ của Đ là Sin Thị PH với số tiền 500.000 đồng vào ngày 22/4/2022; chị Hoàng Thị N với số tiền 3.000.000 đồng vào ngày 09/5/2022; chú họ của Đ là Ly Văn T với số tiền 1.000.000 đồng vào ngày 12/5/2022; anh Thèn Văn C với số tiền 1.000.000 đồng vào ngày 05/6/2022; anh Đỗ Thành L với số tiền 1.000.000 đồng vào ngày 07/6/2022; anh Quân Văn T với số tiền 500.000 đồng vào ngày 16/6/2022.

Ngày 23/6/2022, Đ ra Bru điện huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang chuyển số tiền 3.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 1026838574 mang tên Sèn Văn C.

Ngày 09/8/2022, Đ ra Bru điện huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang chuyển số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 1026838574 mang tên Sèn Văn C.

Ngày 25/8/2022, Công an xã Đản Ván, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang đã tiếp nhận nguồn tin tố giác về tội phạm của quần chúng nhân dân về vụ việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại thôn Thính Nà, xã Đản Ván, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang. Sau khi tiếp nhận nguồn tin tố giác các lực lượng chức năng đã tiến hành xác minh, điều tra và làm rõ hành vi phạm tội của C.

Ngày 29/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Hoàng Su Phì tiến hành sao kê đối với tài khoản số 1026838574 mang tên Sèn Văn C mở tại Ngân hàng Vietcombank. Kết quả có các nội dung Thèn Văn Đ và những người Đ nhờ chuyển tiền vào tài khoản số 1026838574 mang tên Sèn Văn C.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSHSP ngày 03/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Sèn Văn C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Sèn Văn C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Sau khi phân tích toàn diện, đầy đủ tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị:

Về tội danh: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sèn Văn C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sèn Văn C từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 25/8/2022.

Về vật chứng: đề nghị trả lại cho bị hại Thèn Văn Đ chiếc điện thoại đã thu của bị hại và số tiền 4.200.000đ thu từ bị cáo. Xử lý sung quỹ nhà nước vật chứng là điện thoại đã thu của bị cáo và tiêu hủy thẻ ngân hàng đã thu giữ của bị cáo Sèn Văn C.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền 5.800.000 đồng cho bị hại.

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo Sèn Văn C khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo cho rằng do không có tiền tiêu sài cá nhân nên bị cáo mới nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác và đã chiếm đoạt của anh Đ 20.000.000 đồng. Trong đó, bị cáo tiêu sài một phần và còn lại số tiền 4.200.000 đồng đã giao nộp cho Công an thu giữ. Bị cáo đã nhận thức

được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt. Gia đình bị cáo đã trả cho bị hại 10.000.000 đồng. Bị cáo nhất trí trả lại tài sản cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị hại anh Thèn Văn Đ nêu trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt: Bị hại anh Thèn Văn Đ nhất trí các nội dung trong cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang. Về trách nhiệm dân sự, gia đình bị cáo đã trả cho anh Đ thay cho bị cáo số tiền 10.000.000 đồng. Anh Đ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nay anh Đ yêu cầu bị cáo C phải trả lại số tiền còn lại mà bị cáo đã chiếm đoạt là 10.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị hại anh Thèn Văn Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và vắng mặt những người làm chứng Sin Thị PH, Hoàng Thị Nguyên, Ly Văn Thêm, Thèn Văn C, Thèn Thị Coi, Quân Văn T, Đỗ Thành L, Nguyễn Văn Thọ, Giàng Thị TH. Xét thấy trong quá trình điều tra những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Do vậy, việc xét xử vẫn đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng và đúng quy định của pháp luật.

[3] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định trong khoảng thời gian từ ngày 19/4/2022 đến ngày 09/8/2022 bị cáo Sèn Văn C đã có hành vi sử dụng mạng xã hội Facebook với nick tên là “Vô Tâm” để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Thèn Văn Đ tổng cộng 09 (chín) lần với tổng số tiền đã chiếm đoạt được là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

[4] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Sèn Văn C trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa không có mâu thuẫn và phù hợp với các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can (từ bút lục số 108 đến số 126); lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại (từ bút lục số 127 đến số 138), lời khai của người làm chứng (từ bút lục số 139 đến số 176); vật chứng thu giữ (từ bút lục số 47 đến số 71), kết quả sao kê tại các ngân hàng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong

hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Sèn Văn C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa pH. Với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi mà bị cáo đã gây ra cần có mức hình phạt nghiêm khắc, để đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe người phạm tội và làm gương cho những người khác.

[6] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo thực hiện hành vi lừa đảo để chiếm đoạt tài sản của bị hại tổng cộng là 9 lần. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “ Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động đến gia đình để tự nguyện trả lại một phần số tiền đã chiếm đoạt để khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chiếm đoạt của bị hại tổng số tiền 20.000.000đ. Bị cáo đã tiêu sài 15.800.000 đồng còn 4.200.000 đồng bị cáo chưa sử dụng và đã bị tịch thu. Hiện nay, gia đình bị cáo đã trả cho bị hại 10.000.000 đồng. Xét thấy cần trả lại bị hại số tiền 4.200.000 đồng đã tịch thu của bị cáo và buộc bị cáo trả cho bị hại số tiền 5.800.000 đồng.

[10] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 02/QĐ-ĐHSKTMT ngày 02/10/2022 trả lại cho chủ sở hữu 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro màu xanh ngọc, số IMEI 1: 860956049535588, số IMEI 2: 860956049535596; có gắn số thuê bao 0374267012, đã qua sử dụng cho chị Ma Thị L. Việc cơ quan điều tra xử lý vật chứng trả lại cho chị Lý là đúng quy định của pháp luật. Đối với vật chứng là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đỏ, số IMEI 1: 860749 05393754, IMEI 2: 860749057393747, có gắn số thuê bao 0374267012 đã qua sử dụng (thu giữ của Thèn Văn Đ). Xét thấy cần trả lại cho chủ sở hữu là anh Thèn Văn Đ.

[11] Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng là công cụ, pH tiện dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng gồm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, màu xanh, đen, mặt trước bị vỡ, IMEI 1: 865613051282097, IMEI 2: 865613051282089, gắn số thuê bao: 0382609942 và 0961776053 đã qua sử dụng (thu giữ của Sèn Văn C); 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank có số thẻ 4524041803269003 mang tên Sèn Văn C;

[12] Đối với số tiền: 4.200.000 đ (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Sèn Văn C; Đây là số tiền thuộc sở hữu hợp pháp của bị hại anh Thèn

Văn Đ mà bị cáo đã chiếm đoạt và chưa sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy, cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Thèn Văn Đ.

[13] Đối với hành vi của bị cáo C dùng hình ảnh của chị Ma Thị L để làm ảnh đại diện, chị Lý không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Cơ quan Công an không xem xét là có căn cứ.

[14] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 15, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[15] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, Điều 579 và Điều 580 Bộ luật dân sự, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Sèn Văn C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Sèn Văn C 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/8/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Sèn Văn C.

3. Trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Sèn Văn C phải trả cho bị hại Thèn Văn Đ. Trú tại: thôn U Khố Sủ, xã Tụ Nhân, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang tổng số tiền 5.800.000 đồng (*năm triệu, tám trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ theo quy định thì người bị hại có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, màu xanh, đen, mặt trước bị vỡ,IMEI1:865613051282097, IMEI 2: 865613051282089, bên trong điện thoại gắn 02 thuê bao số: 0382609942 và 0961776053. Điện thoại mở không lên nguồn, không qua cơ quan chuyên môn kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong máy (tất cả đều đã qua sử dụng); 01 (một) thẻ Ngân hàng

Vietcombank có số thẻ 4524041803269003 mang tên Sèn Văn C đã được niêm phong dán kín trong một phong bì màu trắng bên ngoài có dấu vân tay (trở phải) của Lý Thị San (đã qua sử dụng).

-Trả lại cho chủ sở hữu anh Thèn Văn Đ: số tiền 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đỏ, số IMEI 1: 860749 057393754, IMEI 2: 860749057393747, bên trong điện thoại gắn 01 sim thuê bao số 0374267012. Điện thoại mở không lên nguồn, không qua cơ quan chuyên môn kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong máy (tất cả đều đã qua sử dụng).

Tình trạng và đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2022 giữa Công an huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

5. Về án phí: Bị cáo Sèn Văn C được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND, Chi cục THADS huyện Hoàng Su Phì;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Đội điều tra, CQTHA hình sự Công an huyện HSP;
- PC10, PV06 Công an tỉnh Hà Giang;
- Bị cáo, bị hại; Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Khuyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Tiến Quang

Vũ Văn Sơn

Nguyễn Thị Khuyên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Hoàng Su Phì;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- ĐộiĐT Công an huyện Hoàng Su Phì;
- CQ THA hình sự Công an huyện Hoàng Su Phì;
- Chi cục THADS huyện Hoàng Su Phì;
- PC11 Công an tỉnh Hà Giang;
- Phòng PV27 Công an tỉnh Hà Giang;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Thị Khuyên